

DỰ THẢO

CÔNG TY CỔ PHẦN
THÀNH THÀNH CÔNG – BIÊN HÒA



Số: /2025/NQ-ĐHĐCĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tây Ninh, ngày ... tháng ... năm 2025

NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG NIÊN ĐỘ 2024-2025

(V/v Thông qua phương án phát hành trái phiếu chuyển đổi)

- Căn cứ Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành (“**Luật Doanh Nghiệp**” hoặc “**LDN**”);
- Căn cứ Luật số 03/2022/QH15 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 11 tháng 01 năm 2022 (“**Luật số 03/2022/QH**”);
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành (“**Luật Chứng Khoán**” hoặc “**LCK**”);
- Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng Khoán (“**NĐ 155**”);
- Căn cứ Thông tư 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng Khoán (“**Thông tư 116**”);
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Thành Thành Công – Biên Hòa (“**Điều Lệ**”);
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông bất thường niên độ 2024-2025 số...../2025/BBH-ĐHĐCĐ ngày/...../2025 của Công ty Cổ phần Thành Thành Công – Biên Hòa.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Phương án phát hành trái phiếu chuyển đổi ra công chúng, Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành và việc niêm yết trái phiếu trên hệ thống giao dịch chứng khoán: chi tiết theo Phụ lục 01 đính kèm Nghị quyết này.

Điều 2. Phân quyền/ Giao quyền/ Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty thực hiện các công việc sau:

Dựa trên phương án phát hành Trái Phiếu đã được Đại Hội Đồng Cổ Đông thông qua, Đại Hội Đồng Cổ Đông phân quyền/ giao quyền/ ủy quyền cho Hội Đồng Quản Trị toàn quyền quyết định tất cả vấn đề và thực hiện công việc cần thiết liên quan đến việc phát hành Trái Phiếu tại các mục nêu trên, bao gồm nhưng không giới hạn các công việc cụ thể như sau:

- Quyết định chi tiết phương án phát hành Trái Phiếu và các nội dung liên quan đến việc phát hành Trái Phiếu;
- Triển khai các thủ tục xin phép Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước và các cơ quan có



thẩm quyền liên quan (nếu có) để phê chuẩn việc phát hành Trái Phiếu;

- Quyết định thời điểm thích hợp để phát hành Trái Phiếu và phương thức phát hành;
- Quyết định chi tiết các vấn đề liên quan đến việc sử dụng vốn huy động từ việc phát hành Trái Phiếu và phân bổ số tiền thu được từ đợt phát hành Trái Phiếu (bao gồm nhưng không giới hạn việc sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh mục đích sử dụng vốn chi tiết, việc điều chỉnh kế hoạch sử dụng vốn huy động, v.v.) theo tình hình và điều kiện thực tế phù hợp với mục đích và Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành Trái Phiếu đã được Đại Hội Đồng Cổ Đông phê duyệt nhằm đảm bảo sử dụng vốn một cách hiệu quả nhất phù hợp với kế hoạch phát triển chung của Tổ Chức Phát Hành;
- Thực hiện việc chuyển đổi Trái Phiếu thành cổ phần phổ thông theo yêu cầu của Người Sở Hữu Trái Phiếu tại từng Đợt Chuyển Đổi;
- Phê duyệt việc phát hành cổ phần phổ thông phục vụ cho việc chuyển đổi, tính toán số lượng Cổ Phần Chuyển Đổi tuân thủ Tỷ Lệ Chuyển Đổi đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua và các điều kiện khác liên quan đến việc chuyển đổi Trái Phiếu thành cổ phần phổ thông của Tổ Chức Phát Hành;
- Xử lý trường hợp các Trái Phiếu không được chuyển đổi thành cổ phần phổ thông tại mỗi/các Đợt Chuyển Đổi và thực hiện báo cáo Đại Hội Đồng Cổ Đông tại cuộc họp gần nhất;
- Hoàn chỉnh việc sửa đổi Điều lệ của Tổ Chức Phát Hành (do thay đổi vốn điều lệ) sau khi mỗi Đợt Chuyển Đổi Trái Phiếu thành cổ phần phổ thông hoàn thành;
- Thực hiện thủ tục đăng ký thay đổi vốn điều lệ và điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Tổ Chức Phát Hành tại Sở Kế Hoạch và Đầu Tư có thẩm quyền sau khi mỗi Đợt Chuyển Đổi Trái Phiếu thành cổ phần phổ thông hoàn thành;
- Thực hiện các thủ tục, công việc cần thiết để (i) đăng ký lưu ký, đăng ký niêm yết số Trái Phiếu phát hành thành công sau đợt phát hành, (ii) hủy đăng ký lưu ký, đăng ký niêm yết số lượng Trái Phiếu được chuyển đổi thành cổ phần phổ thông tại mỗi Đợt Chuyển Đổi, và (iii) đăng ký lưu ký bổ sung, đăng ký niêm yết bổ sung cổ phiếu được chuyển đổi từ Trái Phiếu tại mỗi Đợt Chuyển Đổi, bao gồm nhưng không giới hạn các công việc sau:
 - + Thực hiện các thủ tục, công việc liên quan đến việc đăng ký lưu ký Trái Phiếu tại VSDC và đăng ký niêm yết Trái Phiếu tại HNX;
 - + Thực hiện các thủ tục, công việc liên quan đến việc hủy đăng ký lưu ký Trái Phiếu tại VSDC và hủy đăng ký niêm yết HNX đối với số lượng Trái Phiếu được chuyển đổi thành cổ phần phổ thông tại mỗi Đợt Chuyển Đổi; và
 - + Thực hiện các thủ tục, công việc liên quan đến việc đăng ký lưu ký bổ sung tại VSDC và đăng ký niêm yết bổ sung tại HOSE đối với số lượng cổ phần phổ thông được chuyển đổi từ Trái Phiếu tại mỗi Đợt Chuyển Đổi;
- Quyết định sửa đổi điều kiện chuyển đổi đối với nhà đầu tư nước ngoài (nếu có) trong trường hợp Tổ Chức Phát Hành điều chỉnh giới hạn tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại Tổ Chức Phát Hành, đảm bảo quyền lợi của các cổ đông và Tổ Chức Phát Hành theo

quy định của pháp luật;

- Phê chuẩn các hợp đồng và các tài liệu khác có liên quan đến việc phát hành Trái Phiếu; và
- Các nội dung khác, bao gồm nhưng không giới hạn ở việc điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung các nội dung liên quan tới các nội dung nêu trên, hoặc thực hiện các nội dung phát sinh khác để hoàn thành việc phát hành Trái Phiếu.

Điều 3. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty có trách nhiệm triển khai, giám sát và báo cáo việc thực hiện Nghị quyết này./.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA

Nơi nhận:

- HĐQT, BTGD;
- Lưu BTKCT & QHCD.

ĐẶNG HUỲNH ỨC MY



**PHỤ LỤC 01: PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU CHUYỂN ĐỔI, PHƯƠNG ÁN
SỬ DỤNG VỐN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT PHÁT HÀNH**

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

- Tên tổ chức đăng ký chào bán: Công Ty Cổ Phần Thành Thành Công – Biên Hòa (“**Tổ Chức Phát Hành**”)
- Tên giao dịch: Công Ty Cổ Phần Thành Thành Công – Biên Hòa
- Mã chứng khoán: SBT
- Sàn giao dịch: HOSE
- Địa chỉ trụ sở chính: Xã Tân Hưng, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh
- Vốn điều lệ tại thời điểm trình ĐHĐCĐ thông qua phương án phát hành: 7.621.123.260.000 đồng (*Bảy nghìn sáu trăm hai mươi một tỷ một trăm hai mươi ba triệu hai trăm sáu mươi nghìn đồng*).

Tổng số cổ phiếu đã phát hành: 762.112.326 cổ phiếu

Trong đó:

- + *Cổ phiếu phổ thông: 740.500.993 cổ phiếu*
- + *Cổ phiếu ưu đãi: 21.611.333 cổ phiếu*

Tại thời điểm trình ĐHĐCĐ thông qua Phương án phát hành, Tổ Chức Phát Hành đang thực hiện thủ tục chi trả cổ tức bằng cổ phiếu với tỷ lệ 10% cho cổ đông sở hữu cổ phần phổ thông theo Nghị quyết ĐHĐCĐ số 10/2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 24/10/2024. Theo đó, Vốn điều lệ dự kiến sau khi hoàn thành phát hành cổ phiếu trả cổ tức: 8.361.624.250.000 đồng (*Tám nghìn ba trăm sáu mươi một tỷ sáu trăm hai mươi bốn triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng*)

Tổng số cổ phiếu đã phát hành dự kiến sau khi Tổ Chức Phát Hành hoàn thành trả cổ tức bằng cổ phiếu: 836.162.425 cổ phiếu

Trong đó:

- + *Cổ phiếu phổ thông: 814.551.092 cổ phiếu*
- + *Cổ phiếu ưu đãi: 21.611.333 cổ phiếu*

II. PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU CHUYỂN ĐỔI

- Tổ chức phát hành : Công Ty Cổ Phần Thành Thành Công – Biên Hòa (“**Tổ Chức Phát Hành**”)
- Tên Trái Phiếu : Trái Phiếu Công Ty Cổ Phần Thành Thành Công – Biên Hòa
- Mã Trái Phiếu : SBT425....
- Tổng giá trị phát hành dự kiến (theo mệnh giá) : Tối đa 1.199.986.800.000 VNĐ (Một nghìn một trăm chín mươi chín tỷ chín trăm tám mươi sáu triệu tám trăm nghìn đồng)

- Loại hình Trái Phiếu : Trái phiếu chuyển đổi thành cổ phần phổ thông, không có tài sản đảm bảo, không kèm chứng quyền
- Số lượng Trái Phiếu chào bán dự kiến : Tối đa 11.999.868 (Mười một triệu chín trăm chín mươi chín nghìn tám trăm sáu mươi tám) Trái Phiếu
- Số lượng đợt chào bán dự kiến : 01 (một) đợt
- Mệnh giá Trái Phiếu : 100.000 (một trăm nghìn) VNĐ/Trái Phiếu
- Giá chào bán : Bằng 100% (một trăm phần trăm) mệnh giá Trái Phiếu
- Loại tiền chào bán và thanh toán : Đồng Việt Nam (VND hoặc VNĐ)
- Đối tượng chào bán : Cổ đông sở hữu cổ phần phổ thông có tên trong danh sách tại thời điểm chốt danh sách hưởng quyền mua Trái Phiếu theo quy định.
Cổ đông sở hữu cổ phần ưu đãi đồng ý thông qua từ bỏ quyền ưu tiên mua trái phiếu chuyển đổi.
- Phương thức chào bán : Trái Phiếu được phát hành ra công chúng cho cổ đông sở hữu sở hữu cổ phần phổ thông của Tổ Chức Phát Hành theo quy định của pháp luật hiện hành.
- Tỷ lệ thực hiện : 6788/100 (Trái Phiếu sẽ được phát hành cho cổ đông sở hữu cổ phần phổ thông của Tổ Chức Phát Hành theo tỷ lệ cứ mỗi cổ phần phổ thông mà cổ đông đó sở hữu vào ngày chốt danh sách cổ đông thì cổ đông đó sẽ có 01 (một) quyền mua, và cổ đông sở hữu 67,88 (Sáu mươi bảy phẩy tám mươi tám) quyền mua sẽ được mua 1 (một) Trái Phiếu); và quyền mua được chuyển nhượng 01 (một) lần.

Đại hội đồng cổ đông thông qua và ủy quyền cho Hội đồng quản trị được điều chỉnh tỷ lệ thực hiện quyền theo số lượng cổ phần phổ thông đang lưu hành tại thời điểm triển khai phương án chào bán đảm bảo tổng giá trị trái phiếu chào bán theo mệnh giá không vượt quá 1.199.986.800.000 đồng.
- Phương án xử lý Trái Phiếu lẻ và Trái Phiếu không phân phối hết : Để đảm bảo không vượt tổng số lượng Trái Phiếu phát hành, số lượng Trái Phiếu phát hành cho mỗi cổ đông sở hữu cổ phần phổ thông sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị.

Ví dụ: Cổ đông A đang sở hữu 100 cổ phần phổ thông của SBT sẽ được quyền mua = $(100 \times 100) : 6788 = 1,473$ trái phiếu. Như vậy cổ đông A sẽ được mua 1 trái phiếu.

Số lượng Trái Phiếu lẻ và Trái Phiếu không phân phối hết sau khi kết thúc thời hạn phát hành cho cổ đông sở hữu cổ phần phổ thông,

ĐHĐCĐ giao và ủy quyền cho Hội đồng quản trị chào bán tiếp cho các đối tượng khác với điều kiện chào bán, điều kiện về quyền, nghĩa vụ của nhà đầu tư không thuận lợi hơn so với điều kiện chào bán cho cổ đông sở hữu cổ phần phổ thông.

- Mục đích phát hành : Cơ cấu nợ của Tổ Chức Phát Hành và tăng quy mô vốn/ bổ sung vốn lưu động của Tổ Chức Phát Hành
- Phương án sử dụng vốn : Dự kiến số tiền thu được từ đợt phát hành Trái Phiếu là 1.199.986.800.000 VNĐ (Một nghìn một trăm chín mươi chín tỷ chín trăm tám mươi sáu triệu tám trăm nghìn đồng) sẽ được sử dụng theo thứ tự ưu tiên như sau:
- (i) Thanh toán hợp đồng mua đường các loại giữa Tổ Chức Phát Hành và Công ty CP Nông nghiệp AgriS Gia Lai: Tối đa 600.000.000.000 đồng;
 - (ii) Thanh toán nợ vay cho Công ty Cổ phần Hàng tiêu dùng Biên Hòa: Tối đa 1.000.000.000.000 đồng; và
 - (iii) Thanh toán hợp đồng mua đường các loại giữa Tổ Chức Phát Hành và Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu AgriS Ninh Hòa: Tối đa 400.000.000.000 đồng.
- Đại hội đồng cổ đông giao quyền/ phân quyền/ ủy quyền cho Hội đồng quản trị xác định chi tiết phương án sử dụng vốn, quyết định cụ thể việc phân bổ sử dụng số tiền thu được từ việc chào bán, đảm bảo phù hợp với tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty tại thời điểm thực hiện chào bán và đảm bảo quy định pháp luật.
- Thời gian phát hành : Dự kiến phát hành trong năm 2025 và ngay sau khi Tổ Chức Phát Hành nhận được chấp thuận của Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước. Ủy quyền cho Hội Đồng Quản Trị quyết định thời gian phát hành cụ thể sau khi Tổ Chức Phát Hành nhận được chấp thuận của Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước.
- Ngày phát hành Trái Phiếu : Là ngày kết thúc việc thu tiền mua Trái Phiếu được chào bán từ các nhà đầu tư ("**Ngày Phát Hành**").
- Kỳ hạn Trái Phiếu : 03 (ba) năm
- Ngày đáo hạn : Ngày tròn 03 (ba) năm kể từ Ngày Phát Hành ("**Ngày Đáo Hạn**").
- Kế hoạch bố trí nguồn vốn thanh toán gốc và lãi Trái Phiếu : Trên cơ sở Tổ Chức Phát Hành đã đầu tư số tiền thu được từ đợt phát hành Trái Phiếu (theo các mục đích sử dụng vốn được trình bày ở trên), Tổ Chức Phát Hành dự kiến sẽ sử dụng phần lợi nhuận thu được từ các hoạt động kinh doanh và các nguồn thu hợp pháp khác để thanh toán gốc và lãi Trái Phiếu cho nhà đầu tư.

Đại hội đồng cổ đông giao quyền/ phân quyền/ ủy quyền cho Hội đồng quản trị lên kế hoạch chi tiết bố trí nguồn vốn thanh toán gốc và lãi Trái Phiếu.

Chuyển nhượng Trái Phiếu : Người sở hữu Trái Phiếu (“**Người Sở Hữu Trái Phiếu**”) được quyền tự do chuyển nhượng Trái Phiếu trên Sở Giao Dịch Chứng Khoán Hà Nội (HNX) sau khi Tổ Chức Phát Hành hoàn tất thủ tục niêm yết trái phiếu trên Sở Giao Dịch Chứng Khoán Hà Nội (HNX).

Kỳ tính lãi : Là mỗi giai đoạn kéo dài 3 (ba) tháng liên tục kể từ Ngày Phát Hành cho đến Ngày Đáo Hạn (“**Kỳ Tính Lãi**”).

Lãi suất Trái Phiếu : Trái Phiếu có lãi suất kết hợp giữa lãi suất cố định và lãi suất thả nổi, cụ thể như sau:

- (i) Đối với 4 (bốn) Kỳ Tính Lãi đầu tiên: Lãi suất Trái Phiếu được áp dụng cố định là **9%/năm** (Chín phần trăm một năm); và
- (ii) Đối với mỗi Kỳ Tính Lãi tiếp theo: Lãi suất Trái Phiếu là lãi suất thả nổi với mức lãi suất bằng tổng của **3,5%/năm** (ba phẩy năm phần trăm một năm) và Lãi Suất Tham Chiếu của Kỳ Tính Lãi đó, với điều kiện trong mọi trường hợp lãi suất không thấp hơn 9%/năm (chín phần trăm một năm).

“**Lãi Suất Tham Chiếu**” là bình quân lãi suất tiền gửi tiết kiệm cá nhân bằng Đồng Việt Nam, kỳ hạn 12 (mười hai) tháng (loại trả lãi sau và được huy động tại quầy), được công bố tại Ngày Xác Định Lãi Suất (là ngày làm việc thứ 7 (bảy) trước ngày đầu tiên của mỗi Kỳ Tính Lãi) trên trang thông tin điện tử chính thức của các ngân hàng tham chiếu (gồm 02 (hai) ngân hàng là: Ngân Hàng TMCP Công Thương Việt Nam và Ngân Hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam). Để làm rõ, Lãi Suất Tham Chiếu, nếu không phải là số nguyên, sẽ được làm tròn lên đến hai chữ số ở phần thập phân.

Cách tính lãi Trái Phiếu : Lãi Trái Phiếu được xác định theo công thức sau:

$$\text{Lãi Trái Phiếu} = \frac{\text{Mệnh giá Trái Phiếu} \times \text{Lãi suất Trái Phiếu (\%/năm)} \times \text{Số ngày thực tế theo dương lịch của Kỳ Tính Lãi liên quan}}{365}$$

Để làm rõ, số ngày thực tế theo dương lịch của (i) Kỳ Tính Lãi đầu tiên được tính từ và bao gồm Ngày Phát Hành cho đến nhưng không bao gồm ngày cuối cùng của Kỳ Tính Lãi đó, và (ii) mỗi Kỳ Tính Lãi tiếp theo được tính từ và bao gồm ngày cuối cùng của Kỳ Tính Lãi ngay trước đó cho đến nhưng không bao gồm ngày cuối cùng của Kỳ Tính Lãi đó.

Thời hạn trả gốc và lãi Trái Phiếu : Đối với lãi Trái Phiếu: được trả định kỳ 3 (ba) tháng/lần, vào ngày tròn 3 (ba) tháng (i) kể từ Ngày Phát Hành (đối với Kỳ Tính Lãi đầu tiên), hoặc (ii) kể từ ngày trả lãi liền kề trước đó (đối với các Kỳ Tính Lãi tiếp theo) ("**Ngày Trả Lãi**"). Nếu Ngày Trả Lãi là ngày thứ bảy, chủ nhật hoặc ngày nghỉ lễ, tết thì việc thanh toán lãi Trái Phiếu sẽ được thực hiện vào ngày làm việc tiếp theo;

Để làm rõ, (i) Trái Phiếu được chuyển đổi thành cổ phần phổ thông vào mỗi Đợt Chuyển Đổi vẫn được tính lãi cho Kỳ Tính Lãi của Đợt Chuyển Đổi đó; và (ii) số tiền do nhà đầu tư nộp từ ngày thanh toán tiền mua Trái Phiếu cho đến nhưng không bao gồm Ngày Phát Hành sẽ không được tính lãi.

Đối với gốc Trái Phiếu: được hoàn trả 01 (một) lần bằng 100% (một trăm phần trăm) mệnh giá Trái Phiếu vào Ngày Đáo Hạn đối với Trái Phiếu chưa chuyển đổi. Nếu Ngày Đáo Hạn là ngày thứ bảy, chủ nhật hoặc ngày nghỉ lễ, tết thì việc thanh toán gốc Trái Phiếu sẽ được thực hiện vào ngày làm việc tiếp theo.

Điều kiện chuyển đổi Trái Phiếu : Trái Phiếu có thể được chuyển đổi thành cổ phần phổ thông của Tổ Chức Phát Hành theo quyết định của Người Sở Hữu Trái Phiếu nhưng không vượt quá tỷ lệ chuyển đổi được quy định tại mỗi Đợt Chuyển Đổi. Để tránh hiểu nhầm, số lượng Trái Phiếu được chuyển đổi đối với mỗi Người Sở Hữu Trái Phiếu phải là số nguyên.

Các Đợt Chuyển Đổi : - Đợt Chuyển Đổi 1: Tối đa 40%/Tổng số lượng Trái phiếu phát hành thành công vào ngày tròn 12 (mười hai) tháng kể từ Ngày Phát Hành;
- Đợt Chuyển Đổi 2: Tối đa 30%/ Tổng số lượng Trái phiếu

phát hành thành công vào ngày tròn 24 (hai mươi bốn) tháng kể từ Ngày Phát Hành;

- Đợt Chuyển Đổi 3: Tối đa 30%/ Tổng số lượng Trái phiếu phát hành thành công vào ngày Đáo Hạn Trái Phiếu.

Vào Ngày Đáo Hạn, toàn bộ Trái Phiếu chưa được chuyển đổi sẽ được Tổ Chức Phát Hành hoàn trả gốc và lãi cho Người Sở Hữu Trái Phiếu.

Để làm rõ, giả sử A sở hữu 100 trái phiếu chuyển đổi của SBT. Tại Đợt Chuyển Đổi 1, A được chuyển đổi tối đa là: $100 \times 40\% = 40$ (trái phiếu). Tuy nhiên, A chỉ thực hiện chuyển đổi 10 trái phiếu do đó số lượng trái phiếu A còn sở hữu sau Đợt Chuyển Đổi 1 là 90 trái phiếu.

Tại Đợt Chuyển Đổi 2, A được chuyển đổi tối đa là: $90 \times 30\% = 27$ (trái phiếu). Tại lần chuyển đổi này, A tiến hành chuyển đổi tối đa số lượng trái phiếu được chuyển đổi là 27 trái phiếu. Số lượng trái phiếu A còn sở hữu sau Đợt Chuyển Đổi 2 là 63 trái phiếu.

Tại Đợt Chuyển Đổi 3, A được chuyển đổi tối đa là: $63 \times 30\% = 18,9$ trái phiếu (theo quy tắc làm tròn A sẽ được chuyển đổi tối đa 18 trái phiếu). A tiến hành chuyển đổi toàn bộ 18 trái phiếu tại ngày Đáo Hạn Trái Phiếu.

Như vậy, vào Ngày Đáo Hạn, A còn lại 45 trái phiếu chưa được chuyển đổi. Toàn bộ 45 trái phiếu này sẽ được Tổ chức phát hành hoàn trả gốc và lãi cho A.

Cổ phần được chuyển đổi từ Trái Phiếu : Cổ phần phổ thông, tự do chuyển nhượng

Giá chuyển đổi : Giá chuyển đổi được tính bằng 85% của Giá đóng cửa bình quân 20 phiên liên tiếp không có trọng số của cổ phiếu SBT trước ngày Hội đồng quản trị thông qua việc phát hành cổ phiếu để chuyển đổi từ trái phiếu tại mỗi Đợt Chuyển Đổi.

Trong trường hợp giá chuyển đổi thấp hơn mệnh giá cổ phiếu, việc chuyển đổi chỉ được thực hiện khi Tổ Chức Phát Hành có đủ thặng dư vốn cổ phần để bù đắp phần thặng dư âm phát sinh do phát hành cổ phiếu dưới mệnh giá;

Tỷ lệ chuyển đổi : Tỷ lệ chuyển đổi được xác định theo công thức sau:

$$\text{Tỷ lệ chuyển đổi} = \frac{\text{Mệnh giá Trái Phiếu}}{\text{Giá chuyển đổi}}$$

Kèm theo điều kiện:

- Tổng số cổ phần mà một người sở hữu trái phiếu nhận được khi thực hiện chuyển đổi trái phiếu tại mỗi Đợt Chuyển Đổi sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị;
- Toàn bộ phần lẻ thập phân của cổ phần phát sinh sẽ bị hủy bỏ không phát hành và Tổ chức phát hành không phải thanh toán bất kỳ khoản tiền nào đối với phần lẻ thập phân đó.

Phát hành cổ phần phổ thông để phục vụ cho việc chuyển đổi : Tại các Đợt Chuyển Đổi, Tổ Chức Phát Hành sẽ thực hiện các công việc sau:

- (i) Phát hành một lượng cổ phần phổ thông tương ứng với số lượng Trái Phiếu được đăng ký chuyển đổi bởi Người Sở Hữu Trái Phiếu theo Tỷ lệ chuyển đổi ("**Cổ Phần Chuyển Đổi**"), và sẽ tăng vốn điều lệ tương ứng với số lượng Cổ Phần Chuyển Đổi được phát hành cho mục đích chuyển đổi;
- (ii) Thực hiện các thủ tục để điều chỉnh vốn điều lệ tương ứng (như sửa đổi vốn điều lệ ghi nhận tại Điều lệ của Tổ Chức Phát Hành, điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Tổ Chức Phát Hành, v.v.);
- (iii) Thực hiện việc đăng ký, lưu ký bổ sung cổ phiếu được chuyển đổi từ Trái Phiếu tại Tổng Công Ty Lưu Ký Và Bù Trừ Chứng Khoán Việt Nam và niêm yết bổ sung cổ phiếu được chuyển đổi từ Trái Phiếu trên Sở Giao Dịch Chứng Khoán Thành Phố Hồ Chí Minh (HOSE); và
- (iv) Thực hiện việc hủy niêm yết số lượng Trái Phiếu đã được niêm yết tại Sở Giao Dịch Chứng Khoán Hà Nội khi số lượng Trái Phiếu đó được chuyển đổi thành cổ phần phổ thông.

Phương án đảm bảo tỷ lệ sở hữu nước ngoài : Đại hội đồng cổ đông giao quyền/ phân quyền/ ủy quyền cho Hội đồng quản trị thông qua phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu để chuyển đổi từ Trái Phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài

Niem yết Trái Phiếu : Tổ Chức Phát Hành cam kết sẽ đưa toàn bộ Trái Phiếu được phát hành đăng ký, lưu ký tập trung tại Tổng Công Ty Lưu Ký Và Bù Trừ Chứng Khoán Việt Nam (VSDC) và đăng ký niêm yết trên Sở Giao Dịch Chứng Khoán Hà Nội (HNX). Sau khi thực hiện việc chuyển đổi Trái Phiếu, cổ phiếu mới được chuyển đổi từ Trái Phiếu sẽ được đăng ký lưu ký bổ sung tại VSDC và đăng ký niêm yết bổ sung trên Sở Giao Dịch Chứng Khoán Thành Phố Hồ Chí Minh (HOSE).

Luật điều chỉnh : Pháp luật Việt Nam

- Quyền của Người Sở Hữu Trái Phiếu :
- Quyền sở hữu đối với Trái Phiếu;
 - Được quyền chuyển đổi Trái Phiếu thành cổ phần phổ thông theo Bản Cáo Bạch;
 - Được Tổ Chức Phát Hành thanh toán đầy đủ các khoản tiền liên quan đến Trái Phiếu, bao gồm cả gốc, lãi Trái Phiếu khi đến hạn và các khoản tiền khác (nếu có) theo quy định của pháp luật có liên quan và theo quy định của các điều khoản, điều kiện của Trái Phiếu; và
 - Được thực hiện các quyền khác theo quy định của pháp luật.

